

Số: 280/BC-BCĐ

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 12 năm 2025

## BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2025  
(Từ ngày 16/12/2024 đến ngày 15/12/2025)

### I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

#### 1. Chỉ đạo, triển khai thực hiện

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Khánh Hòa, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 căn cứ vào Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương đã ban hành trên 80 Kế hoạch, 500 Công văn, 50 Quyết định chỉ đạo, triển khai (có phụ lục gửi kèm). **Một số công tác, hoạt động nổi bật trong năm 2025 như:**

- Ngày 14/5/2025, chính thức ra mắt và đi vào hoạt động Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC); hoàn thành rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu (CSDL) hộ tịch điện tử với CSDL quốc gia về dân cư (58.653); là 01 trong 10 tỉnh đầu tiên hoàn thành kết nối, tích hợp, khai thác dữ liệu đất đai cắt giảm Thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực cư trú; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống một cửa điện tử với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để thực hiện thủ tục liên thông cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và đăng ký kết hôn trực tuyến và thống nhất vận hành vào ngày 01/6/2025; tính đến ngày 04/9/2025 đã có 64/64 UBND các xã, phường (trừ đặc khu Trường Sa) ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Trong 02 ngày, từ ngày 02/7/2025 đến ngày 03/7/2025, Đoàn công tác của Bộ Công an do Thượng tướng Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an, kiểm tra, đánh giá công tác đảm bảo dịch vụ công phục vụ triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp tại tỉnh<sup>1</sup>; đánh giá cao công tác chuẩn bị vận hành chính

<sup>1</sup>tại xã Cam Lâm, phường Bắc Nha Trang và Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;

quyền 2 cấp; cơ bản hoàn thành 7 nhóm nhiệm vụ giai đoạn 1<sup>2</sup> và đảm bảo an ninh, an toàn đối với hệ thống máy tính; Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Tiểu ban An toàn An ninh mạng đã tổ chức 02 đợt kiểm tra toàn diện với 113 hệ thống thông tin phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh; các hệ thống thông tin đều cơ bản đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin, kết nối thông suốt vào CSDLQG về dân cư theo đúng quy định tại Đề án 06; phần lớn các máy vi tính có cấu hình đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, đã được đầu tư giải pháp phòng chống mã độc tập trung (VNPT Smart IR/ Kaspersky/ BKAV) có bản quyền và bảo đảm quản lý tài khoản người dùng chặt chẽ;

- Triển khai cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân: Tính đến ngày 29/8/2025, ngành Tư pháp đã phối hợp với lực lượng Công an hoàn thành việc rà soát, làm sạch 30.532 dữ liệu hôn nhân sai lệch giữa CSDL hộ tịch điện tử với CSDLQG về dân cư (đạt 100%); tính đến ngày 30/8/2025, Tòa án nhân dân tỉnh đã hoàn thành số hóa hồ sơ, quyết định ly hôn và đồng bộ lên phần mềm của Tòa án nhân dân tối cao 59.394 hồ sơ (đạt 100%); triển khai tặng quà người dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã chi trả số tiền trên 210 tỉ đồng, đạt 89,57%; trong đó chi trả qua tài khoản an sinh xã hội trên 14,4 tỷ đồng.

- Ngày 30/10/2025, UBND tỉnh Khánh Hòa tổ chức Lễ ra quân cao điểm đưa Tổ hỗ trợ chuyển đổi số và triển khai Phần mềm KPI về các xã, phường, đặc khu. Qua đó đã tổ chức ra quân với 162 thành viên là giảng viên, sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin của các trường cao đẳng, đại học, học viện trên địa bàn tỉnh đến các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ những công việc về chuyển đổi số và triển khai Phần mềm KPI trong vòng 1 tháng;

- Triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu tỉnh Khánh Hòa về đất đai: Đã phân loại, tạo mã định danh 100% thửa đất (1.479.995); đồng bộ CSDL đất đai tỉnh với CSDL quốc gia đất đai 100% (951.031); xác thực 100% thông tin của chủ sử dụng đất trong CSDL đất đai của tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư (1.180.694); triển khai thực cao điểm cấp đổi Thẻ đảng viên cho toàn thể Đảng viên trên địa bàn tỉnh: Đến nay toàn tỉnh đã thu nhận 81.206 hồ sơ, trong đó được cấp 79.662 thẻ Đảng viên, đang xử lý 1.544 thẻ Đảng viên và đã được Cục C06 - Bộ Công an cấp 64.199 thẻ Đảng viên; tiếp tục triển khai giải pháp định danh, xác thực điện tử và nhận diện sinh trắc học phục vụ làm thủ tục

---

<sup>2</sup>Pháp lý: Hoàn thành 5/5 nhiệm vụ. Hạ tầng, đường truyền: Hoàn thành 3/3 nội dung. Phần mềm, dữ liệu: Hoàn thành 5/5 hệ thống và 4/4 dữ liệu. An ninh, an toàn thông tin: Hoàn thành 5/5 nội dung. Nguồn lực: Hoàn thành 3/4 nội dung (chưa hoàn thành nhân lực thực hiện chuyển đổi số). Tuyên truyền: Hoàn thành 3/3 nội dung; Tập huấn: Hoàn thành 2/2 nội dung.

lên tàu bay trên ứng dụng VNeID. Tính đến nay, tổng số chuyến có hành khách checkin qua VNeID: 2.019/2.328, tỷ lệ 86,72%.

## 2. Tuyên truyền thực hiện Đề án

2.1. Các sở, ban, ngành, địa phương đã thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền; phối hợp với Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện Đề án 06, chương trình hoạt động của ngành mình trong việc thực hiện chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 với nhiều hình thức đa dạng như: Tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang Thông tin điện tử, trang mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương, hệ thống thông tin cơ sở; pano, áp phích, tờ rơi, màn hình điện tử... Ban hành các văn bản hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về các dịch vụ, tiện ích của ứng dụng VNeID, Cổng/Trang Thông tin điện tử do các cơ quan, đơn vị, địa phương thiết lập, quản lý; chỉ đạo Trung tâm Cổng thông tin điện tử tỉnh thiết kế đồ họa trực quan; đăng tin, bài với nhiều hình thức đa dạng, kết hợp giữa truyền thống và nền tảng số tại địa chỉ: <https://chuyendoiso.khanhhoa.gov.vn><sup>4</sup>.

---

<sup>3</sup> **Diễn hình:** Thông qua các bản tin thời sự Phát thanh, Truyền hình, các Chuyên mục, Chuyên đề, Tạp chí... đã phát sóng các tin, bài, phóng sự, phỏng vấn về chuyển đổi số của tỉnh; trong đó, công tác cấp thẻ Căn cước; thực hiện đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDDT - Ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh; công tác khai thác, sử dụng hiệu quả DVCTT trên địa bàn tỉnh, phát triển chính quyền số, cung cấp DVCTT chất lượng mức độ cao, hiệu quả theo hướng “*lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm*”; cũng như tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP của các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động... về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc triển khai Đề án 06/CP, tạo sự thống nhất về tư tưởng, sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị, đồng thời kêu gọi các doanh nghiệp chung tay góp sức đồng hành cùng triển khai thành công Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, xem đây là dịch vụ đem lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp. **Chuyên mục:** Cải cách tư pháp, Pháp luật và Cuộc sống... đã tập trung tuyên truyền về các nội dung chính Luật Căn cước đến với người dân bằng hình thức hỏi, đáp, giao lưu, đối thoại...; tuyên truyền về vị trí, ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng của việc xây dựng Luật Cư trú, Luật Căn cước, như: *Cấp phiếu LLTP trên ứng dụng VNeID; bảo hiểm xã hội tỉnh đẩy mạnh triển khai Đề án 06 của Chính phủ; mở lớp tập huấn Chuyển đổi số cho viên chức các đơn vị; Hội thảo chuyển đổi số trong công tác quản lý tài chính nhà nước...* Phóng sự: *Khánh Hòa nỗ lực thúc đẩy kinh tế số; hiệu quả sử dụng phần mềm ASM trong khai báo lưu trú; Đẩy mạnh cấp căn cước cho trẻ dưới 14 tuổi...*

<sup>4</sup> **Diễn hình:** Thông qua các bản tin thời sự Phát thanh, Truyền hình, các Chuyên mục, Chuyên đề, Tạp chí... đã phát sóng các tin, bài, phóng sự, phỏng vấn về chuyển đổi số của tỉnh; trong đó, công tác cấp thẻ Căn cước; thực hiện đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDDT - Ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh; công tác khai thác, sử dụng hiệu quả DVCTT trên địa bàn tỉnh, phát triển chính quyền số, cung cấp DVCTT chất lượng mức độ cao, hiệu quả theo hướng “*lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm*”; cũng như tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP của các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động... về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc triển khai Đề án 06/CP, tạo sự thống nhất về tư tưởng, sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị, đồng thời kêu gọi các doanh nghiệp chung tay góp sức đồng hành cùng triển khai thành công Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, xem đây là dịch vụ đem lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp. **Chuyên mục:** Cải cách tư pháp, Pháp luật và Cuộc sống... đã tập trung tuyên truyền về các nội dung chính Luật Căn cước đến với người dân bằng hình thức hỏi, đáp, giao lưu, đối thoại...; tuyên truyền về vị trí, ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng của việc xây dựng Luật Cư trú, Luật Căn cước, như: *Cấp phiếu LLTP trên ứng dụng VNeID; bảo hiểm xã hội tỉnh đẩy mạnh triển khai Đề án 06 của chính phủ; mở lớp tập huấn Chuyển đổi số cho viên chức các đơn vị; Hội thảo chuyển đổi số trong công tác quản lý tài chính nhà nước...* Phóng sự: *Khánh Hòa nỗ lực thúc đẩy kinh tế số; hiệu quả sử dụng phần mềm ASM trong khai báo lưu trú; Đẩy mạnh cấp căn cước cho trẻ dưới 14 tuổi...*

2.2. Đến nay, 100% cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, công chức, viên chức và người lao động và hầu hết nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng trong việc triển khai thực hiện Đề án 06 và các tiện ích của Căn cước và Định danh điện tử, từng bước chủ động tiến hành các dịch vụ công thiết yếu trên môi trường điện tử.

### **3. Về hoàn thiện thể chế**

3.1. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền quy định việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện TTHC, giao dịch dân sự để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo thi hành Luật Cư trú năm 2020. Tham gia ý kiến có chất lượng đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan như: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án phát triển công dân số giai đoạn 2025-2030; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Công an triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật lý lịch tư pháp; Nghị quyết của Chính phủ về phát triển công dân số.

3.2. UBND tỉnh đã ban hành Tờ trình số 8490/TTr-UBND ngày 06/12/2025 trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến tại kỳ họp cuối năm 2025.

### **4. Về cải cách thủ tục hành chính**

#### **4.1. Hạ tầng CNTT và nhân sự thực hiện DVC**

- Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành 107 Quyết định công bố Danh mục TTHC và 57 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC với 2.482 TTHC, trong đó: công bố mới 676 TTHC; sửa đổi, bổ sung 1.437 TTHC; thay thế và bãi bỏ 369 TTHC. Toàn bộ TTHC còn hiệu lực được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, trên Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trụ sở cơ quan theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 và Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ. Cấp 24.600 chứng thư số chuyên dùng công vụ cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (17.570 USB token, 458 SIM PKI và 6.571 ký số tập trung).

- Tổng số TTHC của tỉnh theo dữ liệu là 2.151, tỉnh đã ban hành các Quyết định phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn với tổng số 2.044 TTHC (*thuộc phạm vi của cả 02 cấp*) đạt tỷ lệ 95 %.

- 100% các sở, ban, ngành, địa phương có cung cấp DVCTT đã ban hành danh mục DVCTT toàn trình, DVCTT một phần. Hội đồng nhân dân tỉnh ban

hành Nghị quyết quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với DVCTT khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện TTHC trên môi trường mạng<sup>5</sup>; thực hiện chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử; ban hành Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết<sup>6</sup>.

- Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đảm bảo theo quy định<sup>7</sup>; 100% các thôn (trừ thôn đảo) được phủ sóng hạ tầng truyền dẫn cáp quang, 100% thôn phủ sóng thông tin di động mạng băng rộng 4G; 100% các thôn trên địa bàn đã được phủ sóng thông tin di động, không còn thôn lờm sóng<sup>8</sup>; tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 4G là 100%; tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 5G là 51%; 100% thuê bao Internet hộ gia đình được lắp đặt đường truyền cáp quang; duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06”, “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” để hỗ trợ.

4.2. Triển khai, cung cấp, tích hợp các TTHC trực tuyến thiết yếu: Tiếp tục cung cấp 8/8 dịch vụ công thiết yếu Đề án 06, Công an tỉnh cung cấp 14/14 DVCTT thiết yếu trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia; Bảo hiểm xã hội tỉnh cung cấp DVCTT “*Gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình tích hợp giảm trừ mức đóng*” trên Cổng dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia; Thuế tỉnh triển khai thủ tục “*Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân*”; Sở Y tế tiếp tục cập nhật, liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử và giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT của BHXH Việt Nam để thực hiện DVCTT “*Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe*”.

4.3. Triển khai thực hiện Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Kết quả giải quyết TTHC đã được đồng bộ từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng

<sup>5</sup> Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

<sup>6</sup> Quyết định 715/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Kinh doanh bất động sản, Nhà ở, Hoạt động xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa; Quyết định 768/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã...

<sup>7</sup> Đã cập nhật 4.116 tài khoản của tỉnh Khánh Hòa (mới); Thực hiện duy trì kết nối, tích hợp ổn định giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với 11 hệ thống thông tin của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương (trong đó có CSDLQG về dân cư).

Tính từ 01/7/2025 đến nay, tổng số lượt khai thác CSDLQG về dân cư phục vụ tiếp nhận và giải quyết TTHC là 628.765 lượt, trong đó: Xác minh CCCD/CMND 04 lượt; xác minh thông tin chủ hộ 13 lượt; lấy thông tin công dân 628.748 lượt.

<sup>8</sup> Công văn số 1059/SKHCN-CĐS ngày 20/8/2025 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo danh sách các thôn lờm sóng tại tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

Dịch vụ công quốc gia: đến nay, tỷ lệ số hóa 326.627/344.354 đạt 94,8% (vượt chỉ tiêu tại Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ của Trung ương giao 80%).

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh: Từ 01/7/2025 đến 30/11/2025, tiếp nhận 382.892 hồ sơ, trong đó: tiếp nhận hồ sơ trực tuyến 189.620/382.892 hồ sơ, tỷ lệ 49,5%; tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, bưu chính 193.272/382.892 hồ sơ, tỷ lệ 51,5%; 325.589 hồ sơ đã giải quyết đúng hạn, tỷ lệ 94,6%; 18.526 hồ sơ đã giải quyết quá hạn, tỷ lệ 5,4%.

- Triển khai rà soát thống kê các TTHC thuộc phạm vi quản lý có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch trong quá trình giải quyết TTHC<sup>9</sup>.

## 5. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

5.1. Kết quả ứng dụng CSDLQG về dân cư, CCCD, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội: Báo cáo Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ: Dừng 08 mô hình không hiệu quả<sup>10</sup>; dừng 03 mô hình chờ giải pháp hoặc hướng dẫn<sup>11</sup>; **20 mô hình tiếp tục thực hiện gồm**: 01 mô hình đang triển khai thí điểm<sup>12</sup>; 05 mô hình đã triển khai đồng loạt<sup>13</sup>; 05 mô hình về công tác tuyên

<sup>9</sup> Cụ thể: 47 TTHC thuộc phạm vi quản lý có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch trong quá trình giải quyết TTHC gồm: Sở Tư pháp (06 thủ tục), Công an tỉnh (19 thủ tục), Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 thủ tục), Sở Xây dựng (01 thủ tục), Sở Y tế (02 thủ tục), Sở Giáo dục và Đào tạo (08 thủ tục), Sở Nội vụ (08 thủ tục), Thuế tỉnh (02 thủ tục).

- Đối với TTHC lĩnh vực tư pháp: Chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC lĩnh vực hộ tịch, nuôi con nuôi sẽ triển khai phương án khai thác CSDL hộ tịch điện tử, không yêu cầu người dân nộp/xuất trình giấy tờ trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đủ điều kiện.

- Đối với TTHC lĩnh vực khác: Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, ngành liên quan: nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật có liên quan theo hướng ứng dụng khai thác dữ liệu hộ tịch nhằm cắt giảm thành phần hồ sơ đồng thời sớm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong việc thực hiện khai thác dữ liệu hộ tịch, không yêu cầu người dân nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch phục vụ giải quyết các TTHC thuộc lĩnh vực khác (xây dựng, y tế, giáo dục...) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, góp phần phát huy tiềm năng của dữ liệu hộ tịch điện tử, phục vụ cuộc cách mạng chuyển đổi số quốc gia.

<sup>10</sup> (1) Mô hình 5: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3\*; Khách sạn 4\*; Khách sạn 5\*; Nhà khách; Nhà công vụ; (2) Mô hình 7: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài; (3) Mô hình 8: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch; (4) Mô hình 9: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/ vào tại Khu công nghiệp; (5) Mô hình 14: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử; (6) Mô hình 11: Triển khai hệ thống giám sát thi cử, sát hạch lái xe; (7) Mô hình 12: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội; (8) Mô hình 13: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt.

<sup>11</sup> (1) Mô hình 2: Tự động hóa Bộ phận một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk; (2) Mô hình 16: Đảm bảo điều kiện công dân số; (3) Mô hình 25: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Hệ thống CSDLQG về dân cư, VNeID.

<sup>12</sup> Mô hình 6: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh.

<sup>13</sup> (1) Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy; (2) Mô hình 4: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID; (3) Mô hình 10: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ; cơ sở dịch vụ bảo vệ; dịch vụ thừa phát lại; cơ sở khác); (4) Mô hình 21: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống; (5) Mô hình 22: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID;

truyền<sup>14</sup> và 09 mô hình triển khai, thực hiện nâng cấp hạ tầng, hệ thống CNTT, xây dựng dữ liệu<sup>15</sup>.

5.2. Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt: Đạt 100%: Lĩnh vực giáo dục (451 cơ sở); Lĩnh vực y tế (gồm tuyến tỉnh: 10, tuyến huyện và các trạm y tế: 08). Tính đến đầu tháng 12/2025, chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp BHXH một lần, trợ cấp thất nghiệp không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng, cụ thể: 38.909/49.853 trường hợp nhận lương hưu, trợ cấp BHXH (đạt tỷ lệ 79,04%); 15.545/ 15.733 trường hợp người nhận trợ cấp 1 lần (đạt tỷ lệ 98,53%); 10.279/10.300 trường hợp nhận Bảo hiểm thất nghiệp (đạt tỷ lệ 99,82%)<sup>16</sup>.

5.3. Công tác triển khai thực hiện 10 nhiệm vụ trọng tâm Đề án 06 trên địa bàn tỉnh: 10/10 nhiệm vụ đạt được kết quả tốt, cụ thể:

- **Triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử (Sở Y tế):** tích hợp SSKĐT trên VNeID toàn tỉnh đạt 36,15% tổng số dân thường trú (806.820/2.231.928), đứng thứ 6/34 toàn quốc.

- **Kiosk khám sức khỏe tự phục vụ (Sở Y tế chủ trì):** Đã triển khai 19 kiosk tại 14 bệnh viện<sup>17</sup>; tổng số bệnh nhân được tiếp đón qua kiosk 110.500 lượt với 4.271 lượt bệnh nhân đã thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

- **Triển khai cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trên VNeID (Công an tỉnh):** trong năm 2025 đã tiếp nhận hồ sơ qua VNeID đạt 85,14% (16.165/18.986).

- **Tăng cường các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp 1 lần, trợ cấp thất nghiệp (Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì):** Trong năm 2025 đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt 64.733/75.886 trường hợp, đạt tỷ lệ 85,3%.

<sup>14</sup> (1) Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ thiết yếu; (2) Mô hình 19: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước; (3) Mô hình 20: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số; (4) Mô hình 23: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID; (5) Mô hình 15: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số.

<sup>15</sup> (1) Mô hình 17: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO); (2) Mô hình 18: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP); (3) Mô hình 24: Triển khai hệ thống quản lý trường học; (4) Mô hình 26: Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID; (5) Mô hình 27: Phân tích tình hình dân cư; (6) Mô hình 28: Phân tích tình hình lao động; (7) Mô hình 29: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú; (8) Mô hình 30: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; (9) Mô hình 31: Trung tâm giám sát an ninh mạng SOC tỉnh Khánh Hòa.

<sup>16</sup> Từ ngày 21/7/2025, các thủ tục bảo hiểm thất nghiệp được triển khai tiếp nhận và giải quyết tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn> thay thế địa chỉ <http://ncovi.dichvucong.gov.vn> theo Công văn số 5274/BNV-CVL của Bộ nội vụ về việc triển khai thí điểm dịch vụ công đối với thủ tục bảo hiểm thất nghiệp và Công văn số 6792/VPCP-KSTT ngày 22/7/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc ngừng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến giải quyết hưởng TCTN trên trang <http://ncovi.dichvucong.gov.vn>

<sup>17</sup> Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang (1 kiosk); Bệnh viện Phổi Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện Chuyên khoa Tâm thần Khánh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện bệnh Nhiệt đới Khánh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện Da Liễu Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận (2 kiosk); Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh (1 kiosk); Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện Ung bướu Khánh Hòa (1 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hải (1 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Diên Khánh (1 kiosk); Trung tâm y tế khu vực Vạn Ninh (2 kiosk); Trung tâm Y Tế khu vực Cam Lâm (1 kiosk)..

- **Thu thuế khoán hộ kinh doanh; Hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền (Thuế tính chủ trì):** Số hộ khoán kinh doanh nộp thuế điện tử: 18.232/27.417 (đạt 66%); 9.830 cơ sở kinh doanh đã thực hiện đăng ký hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền; Trong đó, có 6.029 cơ sở kinh doanh đã thực hiện sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền với số lượng hóa đơn đã lập là 83.573.062 hóa đơn.

- **Triển khai mô hình tập huấn đào tạo trên phần mềm MOOCs (Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì):** Đào tạo 2.665/5.439 học viên đăng ký tham gia (đạt 49%).

- **Thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học (Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì):** nhiệm vụ thường xuyên từ năm học 2024-2025.

- **Chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt:** tính đến tháng 12/2025, chi trả an sinh xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội đạt 85,3% (64.733/75.886).

- **Hạ tầng triển khai Đề án 06, Chuyển đổi số (Sở Khoa học và Công nghệ):** Ra mắt Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC) ngày 14/5/2025, đang triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe tĩnh (Sở Xây dựng):** đã triển khai thí điểm thu phí không dùng tiền mặt qua hình thức quét mã QR-Code thanh toán tại 05 bãi đỗ xe tạm trên địa bàn phường Nha Trang và triển khai nâng cấp thu phí không dùng tiền mặt từ hình thức quét mã QR-Code sang hình thức không dùng tiền mặt tại 03 bãi đỗ xe tạm trên địa bàn phường Nha Trang<sup>18</sup> từ tháng 10/2025 và với tổng số 6.680 lượt đỗ, doanh thu 116.800.000 đồng<sup>19</sup>.

## 6. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

6.1. Triển khai bố trí 28 điểm thu nhận hồ sơ cấp căn cước<sup>20</sup>. Công tác cấp căn cước, định danh điện tử cho công dân Việt Nam: Tính đến ngày 09/12/2025, toàn tỉnh đã thu nhận 2.045.453 hồ sơ cấp căn cước cho công dân trên địa bàn tỉnh (cấp mới 1.766.512; cấp đổi 221.670; cấp lại 57.271). Thu nhận tài khoản định danh điện tử mức 2 đạt 81.81% công dân trên 14 tuổi (1.454.348/1.775.765); Thu nhận Định danh tổ chức (Cơ quan, tổ chức, DN, HTX): 14.213 tài khoản, trong đó: Cơ quan, tổ chức: 1.690 tài khoản; Doanh nghiệp, hợp tác xã: 12.523/15.161

<sup>18</sup> Giữa Nhà hàng Công viên Thùy Dương và Công viên Yến Sào; Đối diện đường Trần Quang Khải (phía Nam nhà hàng Sailing Club); Nằm giữa công viên Phù Đồng và nhà hàng Lousiane;

<sup>19</sup> Khu đất Cây xăng số 4 đường 23/10 cạnh Chùa Long Sơn; khu đất Ana Mandara đường Trần Phú; khu đất thu hồi của Công ty Cổ phần Nha Trang Sao; khu đất số 170 Lê Hồng Phong; khu đất bến xe Quyết Thắng cũ, đường Điện Biên Phủ

<sup>20</sup> Cụ thể: Phòng CSQLHC và TTXH, Công an phường Bắc Nha Trang, Công an phường Cam Ranh, Công an xã Cam Lâm, Công an phường Ninh Hòa, Công an xã Vạn Ninh, Công an xã Khánh Vĩnh, Công an xã Diên Khánh, Công an xã Khánh Sơn, Công an phường Bảo An, Công an xã Bắc Ái Đông, Công an xã Ninh Hải, Công an xã Vĩnh Hải, Công an xã Ninh Phước, Công an xã Phước Hậu, Công an xã Ninh Sơn, Công an xã Lâm Sơn, Công an xã Thuận Bắc, Công an xã Thuận Nam, Công an xã Cà Ná, Công an phường Đông Hải; Công an phường Đông Ninh Hòa, Công an phường Nam Nha Trang, Công an phường Bắc Cam Ranh, Công an phường Phan Rang, Công an phường Tây Nha Trang, Công an xã Tu Bông, Công an xã Tây Ninh Hòa.

tài khoản, đạt 82,6%; định danh tổ chức trong Công an Khánh Hòa đạt 100%% (95/95 đơn vị).

6.2. Triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD/Căn cước: Tính đến ngày 08/12/2025 đã có 258/258 cơ sở khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD/ Căn cước (đạt 100%) với 7.371.497/8.475.757 lượt tra cứu khám chữa bệnh.

6.3. Triển khai bệnh án điện tử: Tính đến nay, toàn tỉnh đã có 20 bệnh viện, trong đó gồm 15 bệnh viện tuyến tỉnh (đạt 100% theo yêu cầu của Thông tư 13/2025/TT-BYT) và 05 TTYT Khu vực đã công bố áp dụng bệnh án điện tử.

## 7. Nhóm phục vụ xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

### 7.1. Quản trị, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh

- *Trung tâm giám sát và điều hành thông minh (IOC) tỉnh*: Đã tích hợp, đồng bộ dữ liệu với các hệ thống phản ánh, kiến nghị về kinh tế, xã hội của người dân, doanh nghiệp; Hệ thống Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Hệ thống báo cáo tỉnh; tích hợp các dịch vụ dữ liệu: Kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; KPI; Y tế dịch bệnh;...<sup>21</sup>

### 7.2. Bảo đảm hạ tầng công nghệ, an ninh, an toàn

- Hoàn thành việc triển khai, thiết lập và đưa vào vận hành hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) tại Trung tâm dữ liệu tỉnh theo mô hình Hybrid Managed SOC và tích hợp đầy đủ các phần mềm, giải pháp thành phần thuộc hệ thống; thiết lập tuyến kênh quang mạng WAN kết nối Công an tỉnh phục vụ việc phối hợp giám sát an toàn thông tin mạng; triển khai kết nối, chia sẻ thông tin giữa hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng tại Trung tâm dữ liệu tỉnh với Hệ thống tiếp nhận và xử lý dữ liệu mã độc Quốc gia của Bộ Công an<sup>22</sup>

<sup>21</sup> *Hệ thống thư điện tử công vụ*: Thực hiện tạo mới, khôi phục, điều chỉnh 4.985 tài khoản thư điện tử công vụ. Đến nay, tổng số thư điện tử công vụ trên hệ thống là 11.322 tài khoản.

*Hệ thống phân mềm phản ánh kiến nghị*: Tiếp nhận thông tin, xử lý, phân loại, phân phối đến các cơ quan, địa phương có thẩm quyền xử lý 1.231 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; thực hiện tạo và bàn giao 615 tài khoản và bàn giao tài khoản cho người dùng; tổ chức 02 lớp tập huấn hướng dẫn sử dụng cho các cơ quan, đơn vị địa phương và tổ hỗ trợ chuyển đổi số...

*Hệ thống báo cáo tỉnh*: Thực hiện rà soát, tạo mật khẩu tài khoản người dùng cho các xã, phường; hỗ trợ tập huấn triển khai nhiệm vụ của Tổ hỗ trợ chuyển đổi số và triển khai phần mềm KPI tại các xã, phường, đặc khu; thực hiện rà soát, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng biểu mẫu báo cáo theo các bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quyết định 2071/QĐ-UBND ngày 14/11/2025.

*Hệ thống E-Office và phần mềm KPI*: Triển khai Hệ thống E-Office và phân hệ KPI trên hệ thống E-Office cho tất cả các cơ quan cấp tỉnh và cấp xã thuộc tỉnh; tập huấn, hướng dẫn sử dụng cho người dùng theo hình thức trực tiếp và trực tuyến; hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương về phần mềm KPI và phần mềm E-Office; tạo lập kênh live stream “Giải đáp thắc mắc trong quá trình thực hiện KPI”; tổ chức đào tạo, tập huấn cho Tổ hỗ trợ chuyển đổi số và triển khai phần mềm KPI của tỉnh.

<sup>22</sup> 02 dịch vụ: dữ liệu hệ thống SOC và dữ liệu hệ thống phòng chống mã độc tập trung.

- Bảo đảm hạ tầng, đường truyền kết nối; duy trì kết nối các hệ thống thông tin giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; liên thông, chia sẻ, kết nối với các hệ thống thông tin của bộ, ngành Trung ương thông qua NDXP<sup>23</sup>.

- Vận hành hệ thống trực liên thông văn bản, đảm bảo việc gửi nhận văn bản điện tử thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong và ngoài tỉnh. Duy trì hệ thống máy chủ SS phục vụ kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Trung tâm Phục vụ hành chính công trực tuyến tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Hệ thống máy chủ SS được triển khai kết nối tích hợp các dịch vụ dữ liệu với Bộ Công an (*SSO-VNEID, tra cứu dân cư, LLTP-VNEID, Hộ tịch-VNEID, ứng dụng VNEID*) và kết nối trực liên thông văn bản quốc gia.

- Vận hành hệ thống Hợp trực tuyến tỉnh Khánh Hòa theo mô hình vận hành chính quyền 02 cấp<sup>24</sup>, đảm bảo kết nối thông suốt từ Trung ương đến cấp xã, trong năm hơn 60 phiên họp toàn tỉnh, phiên họp kết nối Trung ương và các phiên họp theo ngành, khu vực.

## **8. Thu thập, rà soát, xác minh làm sạch dữ liệu CSDLQG, cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành**

8.1. Tiếp tục duy trì triển khai, thực hiện làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của Trung ương<sup>25</sup>.

8.2. Đối tượng trẻ em: Cập nhật thông tin và có mã định danh đạt 85% (357.621/419.886); đối tượng bảo trợ xã hội: làm sạch dữ liệu đạt 76% (74.894/98.546); đối tượng Người có công: cập nhật đạt 100% (6.997/6.997); xác thực dữ liệu người đang tham gia BHXH, BHYT đạt 99,7% (1.756.359/1.761.692); CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức: đồng bộ dữ liệu đạt 91,58% (25.178/27.493).

8.3. Nhập thông tin hội viên của các hội, đoàn thể trên nền tảng Hệ thống CSDLQG về dân cư: *Hội Nông dân*: 65.181; *Hội Người cao tuổi*: 55.180; *Hội Cựu chiến binh*: 27.391; *Hội Chữ thập đỏ*: 14.002; *Thông tin người lao động*: 1.167.256; *Thông tin Bảo trợ xã hội*: 36.719; *Thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo*:

<sup>23</sup> Hệ thống LGSP của tỉnh Khánh Hòa đã triển khai đầy đủ 23/23 bộ API dịch vụ tích hợp dữ liệu theo hướng dẫn của Cục Chuyển đổi số, thiết lập điều chỉnh phương thức kết nối (API) các dịch vụ dữ liệu liên quan Bộ Công an, Bộ Tư pháp (*Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp, Hệ thống đăng ký hộ tịch điện tử, Ứng dụng VNEID, Phần mềm dịch vụ công liên thông, dịch vụ định danh và xác thực điện tử SSO*), Bộ Tài chính (*Hệ thống đăng ký kinh doanh*) trên hệ thống nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu (LGSP) phục vụ hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

<sup>24</sup> 15 điểm cầu cấp tỉnh và 65 điểm cầu cấp xã

<sup>25</sup> Dữ liệu đất đai: Đã đồng bộ CSDL đất đai địa phương về CSDL quốc gia đất đai 951.031 thửa đất (*đạt 100% số thửa đất hiện đang có trong CSDL đất đai tại địa phương*); dữ liệu người lao động (1.587.914); dữ liệu ngành Tư pháp (1.461.170); dữ liệu tiêm chủng Covid-19 (207.914/282.654, đạt 73,6%, đã tạm dừng cập nhật dữ liệu tiêm chủng và hộ chiếu vaccin từ 01/01/2024); ký xác nhận hộ chiếu vắc xin đạt (3.362.973/3.521.358 mũi tiêm, đạt 95,5%); Dữ liệu về tàu cá: 100% thông tin chủ sở hữu/chủ sử dụng tàu cá trên hệ thống Vnfishbase xác thực, trùng khớp thông tin với CSDLQG về dân cư (5.214/5.214); Dữ liệu thông tin thân nhân liệt sĩ phục vụ thu thập ADN: đã cập nhật 7.796 thân nhân liệt sĩ hưởng trợ cấp và 8.491 thông tin liệt sĩ lên CSDLQGvDC (3.152 trường hợp liệt sĩ chưa xác định được danh tính; 2.442 thân nhân họ ngoại liệt sĩ phục vụ thu ADN, tỷ lệ 38,74%).

89.557; Thông tin người có công: 8.934; Thông tin người hưởng lương hưu: 24.765.

## **9. Về nguồn lực triển khai**

9.1. Về kinh phí: Năm 2025, bố trí tổng số tiền: **146.115.320.000** đồng, cụ thể:

- *Ninh Thuận (cũ)*: HĐND tỉnh tiếp tục bố trí ngân sách cấp tỉnh kinh phí thực hiện nhiệm vụ trọng điểm của Đề án 06 tỉnh năm 2025 với tổng số tiền: 27.998.320.000 đồng, gồm: (1) Sở Thông tin và Truyền thông: 17.000.000.000 đồng; Công an tỉnh: 7.987.000.000 đồng để thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 (300.000.000 đồng bố trí từ đầu năm 2025 và cấp bổ sung 7.687.870.000 đồng để thực hiện trang cấp thiết bị); Sở Tư pháp: kinh phí cho công tác số hóa hộ tịch từ sổ hộ tịch năm 2025 là 1.000.000.000 đồng; Sở Nội vụ: kinh phí “Xây dựng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức Ninh Thuận” số tiền 2.010.000.000 đồng.

- *Khánh Hòa cũ*: bố trí 117.261.000.000 đồng, gồm: Công an tỉnh: số tiền 261.000.000 đồng để thực hiện hoạt động tuyên truyền, hội nghị liên quan đến Đề án 06; Kinh phí chuyển đổi số cho các cơ quan, địa phương: 117.000.000.000 đồng.

- *Khánh Hòa mới*: Bố trí 856.000.000 đồng cho Công an tỉnh để đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác triển khai Đề án 06.

**9.2. Về nguồn nhân lực** : 100% cán bộ chuyên trách về CNTT và an toàn thông tin (ATTT) của các sở, ngành, UBND cấp xã thường xuyên được đào tạo nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn, 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng số. Cụ thể: Năm 2025, tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập về kỹ năng số cho công chức, viên chức (CCVC) với các nội dung: Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước; quy định mới về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; kỹ năng sử dụng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng số cho CCVC; sử dụng phần mềm Đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc (KPI) cho CCVC và người lao động trong các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh; Khung Kiến trúc số tỉnh Khánh Hòa, phiên bản 4.0.

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

1.1. Xác định ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06, ngay từ đầu năm, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh, với quyết tâm chính trị cao, đặc biệt là đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành là thành viên Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh đã chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 tại đơn vị, địa

phương mình theo lộ trình đề ra. Quan tâm đầu tư, củng cố hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực tham gia triển khai thực hiện Đề án 06 đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện duy trì hoạt động tốt của bộ máy chính quyền các cấp trong thời gian chuyển tiếp, bảo đảm mọi nhiệm vụ đều được thực hiện liên tục, hiệu quả, không làm gián đoạn việc cung cấp dịch vụ hành chính, dịch vụ công phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

1.2. Nhận thức về chuyển đổi số của đội ngũ lãnh đạo, CBCCVN, người lao động, của cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân trong tỉnh đã có sự chuyển biến rõ nét, thể hiện qua sự ủng hộ, hưởng ứng các chính sách, tham gia thực hiện, sử dụng DVCTT, dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua các nền tảng số được triển khai trên địa bàn tỉnh. Người dân đã dần quen với việc tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch... thông qua các nền tảng số; áp dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt khi thanh toán các dịch vụ y tế, giáo dục, chợ điện tử và tham gia mua bán hàng trực tuyến.

1.3. Công an tỉnh đã phát huy được vai trò thường trực triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa phương, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 theo chức năng nhiệm vụ được giao. Chủ động chỉ đạo lực lượng Công an cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp thu nhận hồ sơ cấp Căn cước, ĐDDT và công tác làm sạch dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, cập nhật thông tin danh tính liệt sĩ, vận động người dân tham gia góp ý Hiến pháp trên ứng dụng VNeID... Kịp thời chỉ ra những tồn tại, khó khăn và đưa ra phương hướng, giải pháp đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 và thúc đẩy chuyển đổi số trong thời gian tới.

1.4. Các chỉ tiêu giai đoạn 2022 - 2025 của Đề án 06 đã cơ bản được hoàn thành và hoàn thành vượt chỉ tiêu, tiến độ đề ra.

## **2. Giải pháp**

2.1. Tiếp tục nghiên cứu, theo dõi, bám sát các chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ, tiến độ triển khai Đề án của các bộ, ngành Trung ương để đảm bảo triển khai kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

2.2. Ưu tiên nhiệm vụ bố trí kinh phí đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ công tác số hóa, cập nhật, làm giàu các dữ liệu chuyên ngành và kết nối với CSDLQG về dân cư.

2.3. Bố trí, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ công nghệ thông tin đảm bảo yêu cầu trong vận hành, khai thác, chia sẻ, bổ sung các nguồn dữ liệu, tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC qua các DVCTT.

2.4. Kịp thời tập hợp các khó khăn, vướng mắc, báo cáo đề xuất các bộ, ngành Trung ương để có hướng dẫn, tháo gỡ.

## **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

## 1. Các sở, ban, ngành và UBND các địa phương

1.1. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ Đề án 06 theo tiến độ đề ra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số và Đề án 06, chú trọng các nội dung tuyên truyền về các tiện ích của ứng dụng định danh điện tử - VNeID.

1.2. Duy trì đảm bảo 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc.

1.3. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thúc đẩy thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

1.4. Tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích hợp các loại giấy tờ trên VNeID; thực hiện rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa các CSDLQG, CSDL chuyên ngành theo hướng dẫn của các sở, ban, ngành.

1.5. Quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức tuyệt đối không được yêu cầu công dân nộp, xuất trình các loại giấy tờ đã có thông tin tích hợp trên ứng dụng VNeID hoặc trong các cơ sở dữ liệu đã kết nối, chia sẻ khi thực hiện thủ tục hành chính; tổ chức tuyên truyền để cá nhân, tổ chức chủ động kiểm tra, đồng bộ, tích hợp giấy tờ thuộc thẩm quyền quản lý vào tài khoản VNeID để sử dụng khi thực hiện các giao dịch.

1.6. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch<sup>26</sup> nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đảm bảo việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đúng quy trình, đúng hạn, đúng quy định.

1.7. Thường xuyên rà soát danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

1.8. UBND cấp xã tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả Tổ Công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 tại các thôn, khu phố để thực hiện “*cầm tay, chỉ việc*”, hỗ trợ, giải đáp khó khăn, vướng mắc kịp thời cho cán bộ, người dân tại cơ sở<sup>27</sup>.

**2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:** Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục duy trì triển khai, thực hiện:

2.1. Đảm bảo 100% Trung tâm Phục vụ hành chính công không thu thành phần hồ sơ giấy đối với 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu đã cung cấp toàn trình, thay thế bằng việc khai thác dữ liệu; bố trí đầy đủ phương tiện, máy móc,

<sup>26</sup> Kế hoạch số 5661/KH-UBND ngày 16/10/2025

<sup>27</sup> Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025

thiết bị và nguồn nhân lực để hướng dẫn, hỗ trợ người dân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công.

2.2. Thường xuyên nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu số hóa, thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, tích hợp, cung cấp 100% DVC trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia.

**3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:** Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan duy trì công tác làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu tỉnh Khánh Hòa về đất đai đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".

#### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

4.1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thường xuyên kiểm tra, rà soát khắc phục điểm nghẽn kỹ thuật, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin và kết nối đồng bộ giữa các hệ thống. Tăng cường kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa các hệ thống thông tin, bảo đảm dữ liệu "*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*" và tái sử dụng dữ liệu phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp, đáp ứng đúng mục tiêu, yêu cầu, lộ trình tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ<sup>28</sup>.

4.2. Theo dõi, phối hợp với đầu mối của Bộ chuyên ngành kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, bảo đảm kế thừa, phát triển, sử dụng các nền tảng số tập trung, thống nhất, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật để làm cơ sở chỉ đạo thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh theo hướng tập trung thông suốt, hiệu quả; đáp ứng tiến độ theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ<sup>29</sup>.

4.3. Tiếp tục triển khai dự án đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06; Duy trì hoạt động ổn định, không gián đoạn các dịch vụ trên nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) và duy trì, kết nối liên thông với Trung ương.

4.4. Tiếp tục phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét đề xuất mở rộng tiêu chí xác định "*khu vực lốm sốm*" thông tin di động đến các khu vực, cụm dân cư ngoài trung tâm thôn để có chương trình, chính sách hỗ trợ phù hợp đảm bảo phủ sóng di động tại các khu vực.

<sup>28</sup> Công văn số 6492/UBND-PVHCC ngày 30/10/2025

<sup>29</sup> Báo cáo số 259/BC-BKHCHN ngày 03/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ

**5. Sở Y tế:** Tiếp tục duy trì công tác kiểm tra, giám sát việc chấp nhận và sử dụng sổ sức khỏe, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại trên VNeID; tuyên truyền người dân tích hợp thông tin Bảo hiểm y tế, Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại.

## **6. Công an tỉnh**

6.1. Tiếp tục phát huy vai trò thường trực theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

6.2. Thường xuyên phối hợp thực hiện giải pháp làm sạch dữ liệu các CSDLQG, CSDL chuyên ngành.

6.3. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, nhà nước trên địa bàn tỉnh; triển khai các giải pháp an toàn an ninh mạng 24/7; bảo đảm 100% hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; tổ chức diễn tập, ứng cứu sự cố an toàn an ninh mạng theo quy định.

6.4. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện “*Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2022 - 2025 tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh (sau khi sát nhập)*”.

## **7. Thuế tỉnh**

7.1. Duy trì thực hiện giải pháp nâng cấp tỉ lệ người nộp thuế thuộc đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đăng ký và sử dụng.

7.2. Chủ động, phối hợp với các đơn vị liên quan và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chính sách pháp luật về thuế; đồng thời phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức tập huấn cho người nộp thuế và công chức thuế liên quan đến tổ chức chính quyền, địa phương 2 cấp.

## **8. Sở Xây dựng**

8.1. Khẩn trương triển khai, mở rộng thực hiện mô hình thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe tĩnh, thí điểm “thu phí không dùng” đảm bảo đạt 100% các bãi đỗ xe (ô tô) trên địa bàn tỉnh (*hoàn thành trong tháng 12/2025*).

8.2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Xây dựng.

**9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã, phường, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì thực hiện công tác tuyên truyền các nội dung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

**10. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đảm bảo 100% học sinh, sinh viên trên địa bàn tham gia

khóa học an toàn giao thông, an toàn trên không gian mạng thông qua nền tảng “*Bình dân học vụ số*”.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tháng 12/2025, Ban Chỉ đạo tỉnh Khánh Hòa báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (*báo cáo*);
- Bộ Công an (*báo cáo*);
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ và các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực X;
- Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Phòng: KGVX, TH, KT, XDND, TTPVHCC;
- Lưu: VT, ĐT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Trần Phong**

**PHỤ LỤC CÁC VĂN BẢN TRỌNG TÂM VỀ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP  
NĂM 2025**

*(gửi kèm Báo cáo số 280/BC-BCĐ ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh)*

STT	Số văn bản	Loại văn bản	Ngày	Nội dung	Đơn vị phát hành
1	929/KH-UBND	Kế hoạch	25/04/2025	Triển khai ứng dụng dữ liệu hộ tịch đã số hóa để cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
2	294-KH/TU	Kế hoạch	23/05/2025	Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh...	UBND tỉnh
3	05-KH/BCĐ	Kế hoạch	30/06/2025	Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW về thúc đẩy chuyển đổi số phục vụ sắp xếp đơn vị hành chính	Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh
4	18/KH-UBND	Kế hoạch	03/07/2025	Triển khai Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn”	UBND tỉnh
5	3433/KH-UBND	Kế hoạch	26/03/2025	Triển khai Đề án 06 tỉnh Khánh Hòa năm 2025	UBND tỉnh
6	4929/KH-UBND	Kế hoạch	25/04/2025	Ứng dụng dữ liệu hộ tịch đã số hóa để cắt giảm TTHC	UBND tỉnh
7	5479/KH-UBND	Kế hoạch	08/05/2025	Ứng phó sự cố, đảm bảo an toàn an ninh mạng tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
8	5878/KH-UBND	Kế hoạch	15/05/2025	Triển khai thi hành luật dữ liệu	UBND tỉnh
9	5840/KH-UBND	Kế hoạch	15/05/2025	Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử	UBND tỉnh
10	7817/KH-UBND	Kế hoạch	19/06/2025	Thực hiện phong trào Bình dân học vụ số...	UBND tỉnh
11	1603/KH-UBND	Kế hoạch	07/08/2025	về việc triển khai thực hiện Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/5/2025 của Chính phủ về quản lý dữ liệu	UBND tỉnh

				y tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	
12	5800/KH-UBND	Kế hoạch	19/10/2025	về triển khai thực hiện Quyết định số 1751/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
13	2943/KH-UBND	Kế hoạch	29/08/2025	về cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa năm 2025	UBND tỉnh
14	3992/KH-UBND	Kế hoạch	17/09/2025	về triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu tỉnh Khánh Hòa về đất đai	UBND tỉnh
15	5661/KH-UBND	Kế hoạch	16/10/2025	về nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
16	02-KH/BCĐ	Kế hoạch	18/10/2025	về triển khai thực hiện Thông báo kết luận của đồng chí Tổng bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cuối năm 2025	Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh

17	5866/KH-BCĐ	Kế hoạch	20/10/2025	về hoạt động của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Khánh Hòa năm 2025; Kế hoạch số 6765/KH-UBND ngày 04/11/2025 Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2025 sửa đổi phù hợp với mô hình chính quyền mới	Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh
18	7157/KH-UBND	Kế hoạch	13/11/2025	về triển khai nhiệm vụ của Tổ hỗ trợ chuyển đổi số và triển khai phần mềm KPI tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
19	580/QĐ-UBND	Quyết định	28/02/2025	Phê duyệt Danh sách nhân sự của Công an tỉnh cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa năm 2025	UBND tỉnh
20	153/QĐ-UBND	Quyết định	04/07/2025	Thành lập Tổ Giúp việc triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh;	Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh
21	319/QĐ-BCĐ	Quyết định	10/07/2025	Triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh	Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh
22	512/QĐ-UBND	Quyết định	21/02/2025	Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 03/NQ-CP về chương trình hành động của Chính phủ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia	UBND tỉnh
23	926/QĐ-UBND	Quyết định	09/04/2025	Kế hoạch triển khai chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2025, 2026	UBND tỉnh

24	1139/QĐ-UBND	Quyết định	28/04/2025	Thành lập Ban chỉ đạo về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06	UBND tỉnh
25	954/QĐ-UBND	Quyết định	11/04/2025	Phê duyệt Đề án “Phát triển chính quyền số tỉnh Khánh Hòa phục vụ người dân, doanh nghiệp”	UBND tỉnh
26	1426/QĐ-UBND	Quyết định	29/05/2025	Khung kiến trúc số tỉnh Khánh Hòa phiên bản 4.0	UBND tỉnh
27	1689/QĐ-UBND	Quyết định	19/06/2025	Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP về chương trình hành động của Chính phủ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia...	UBND tỉnh
28	311/QĐ-UBND	Quyết định	15/07/2025	về việc ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2025	UBND tỉnh
29	365/QĐ-UBND	Quyết định	21/07/2025	về việc ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ( <i>thay thế Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 13/2/2025 về ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</i> )	UBND tỉnh
30	370/QĐ-UBND	Quyết định	22/07/2025	về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
31	683/QĐ-UBND	Quyết định	12/08/2025	về ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách	UBND tỉnh

				hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2025	
32	936/QĐ-UBND	Quyết định	29/08/2025	về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2025	UBND tỉnh
33	1211/QĐ-UBND	Quyết định	16/09/2025	về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu tỉnh Khánh Hòa về đất đai	UBND tỉnh
34	1233/QĐ-UBND	Quyết định	18/09/2025	về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
35	1254/QĐ-UBND	Quyết định	19/09/2025	về ban hành Kế hoạch giao Doanh nghiệp cung ứng Dịch vụ bưu chính công ích thực hiện hỗ trợ công việc hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
36	1260/QĐ-UBND	Quyết định	21/09/2025	về việc ban hành Kế hoạch công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
37	1299/QĐ-UBND	Quyết định	25/09/2025	về ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số các cơ quan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
38	1384/QĐ-UBND	Quyết định	01/10/2025	về ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
39	1385/QĐ-UBND	Quyết định	01/10/2025	về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
40	1454/QĐ-UBND	Quyết định	04/10/2025	về ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng Trung tâm dữ liệu và Mạng diện rộng tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh

41	24-QĐ/TU	Quyết định	10/10/2025	về kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa	Tỉnh ủy
42	1600/QĐ-UBND	Quyết định	12/10/2025	về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06	UBND tỉnh
43	694/UBND-NC	Công văn	16/01/2025	Góp ý dự thảo các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật Dữ liệu	UBND tỉnh
44	1142/UBND-KGVX	Công văn	24/01/2025	Đẩy mạnh tích hợp thẻ bảo hiểm y tế và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	UBND tỉnh
45	1313/UBND-KGVX	Công văn	05/02/2025	Đẩy mạnh thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt	UBND tỉnh
46	1284/UBND-NC	Công văn	05/02/2025	Chuyển giao nhiệm vụ lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
47	1495/UBND-KSTT	Công văn	10/02/2025	Truyền bổ sung trường thông tin nhằm đảm bảo tăng cường bảo mật trong kết nối với CSDLQG về Dân cư.	UBND tỉnh
48	2081/UBND-KSTT	Công văn	21/02/2025	Tiếp tục hoàn thành số hóa sổ hộ tịch và sử dụng dữ liệu hộ tịch đã số hóa	UBND tỉnh
49	2503/UBND-KGVX	Công văn	04/03/2025	Đẩy mạnh thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt	UBND tỉnh
50	2648/UBND-NC&KSTT	Công văn	07/03/2025	Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tháng 3/2025 Đề án 06 của Chính phủ.	UBND tỉnh
51	331/VPUBND-NC&KSTT	Công văn	13/03/2025	Phối hợp đánh giá an ninh, an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Khánh Hòa;	Văn phòng UBND tỉnh

52	3445/UBND-NC&KSTT	Công văn	27/03/2025	Đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ phải hoàn thành trong Quý I/2025 của Đề án 06	UBND tỉnh
53	3649/UBND-NC&KSTT	Công văn	01/04/2025	Kết nối, chia sẻ dữ liệu	UBND tỉnh
54	3754/UBND-NC&KSTT	Công văn	03/04/2025	Hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện tại Khánh Hòa	UBND tỉnh
55	3857/UBND-NC	Công văn	08/04/2025	Thực hiện Đề án 06 của Chính phủ	UBND tỉnh
56	4114/UBND-KGVX	Công văn	11/04/2025	Tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số	UBND tỉnh
57	4230/UBND-NC&KSTT	Công văn	14/04/2025	Góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục thông tin, dữ liệu phục vụ xây dựng Bộ Chỉ số đánh giá mức độ vận hành, tăng trưởng và phát triển của doanh nghiệp.	UBND tỉnh
58	4492/UBND-NC&KSTT	Công văn	18/04/2025	Triển khai thí điểm Hệ thống điều phối dữ liệu y tế	UBND tỉnh
59	5154/UBND-KGVX	Công văn	29/04/2025	Triển khai Mô hình 6-Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh (ASM)	UBND tỉnh
60	5331/UBND-NC&KSTT	Công văn	06/05/2025	Triển khai các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số năm 2025 do cơ quan cấp tỉnh chủ trì	UBND tỉnh
61	5364/UBND-NC&KSTT	Công văn	07/05/2025	Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ cho phép sử dụng các loại giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử, rà soát nội dung các lĩnh vực đã hợp tác với Lào, Singapore và Hàn Quốc	UBND tỉnh

62	5486/UBND	Công văn	08/05/2025	Triển khai phương án cắt giảm việc nộp xuất trình giấy tờ hộ tịch trong quá trình giải quyết TTHC.	UBND tỉnh
63	2066/UBND-NC	Công văn	21/02/2025	Kiểm toàn cơ quan tham mưu giúp việc thực hiện Đề án 06 của các Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh
64	5331/UBND-NC&KSTT	Công văn	06/05/2025	Triển khai các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số năm 2025 do cơ quan cấp tỉnh chủ trì;	UBND tỉnh
65	8349/UBND-NC&KSTT	Công văn	27/06/2025	Triển khai việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc	UBND tỉnh
66	7762/UBND-NC&KSTT	Công văn	19/06/2025	Sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	UBND tỉnh
67	8164/UBND-NC&KSTT	Công văn	25/06/2025	Triển khai thực hiện thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả không bị gián đoạn khi sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp	UBND tỉnh
68	8189/UBND-NC&KSTT	Công văn	25/06/2025	Cập nhật, làm sạch dữ liệu tình trạng hôn nhân và chế độ thông tin báo cáo	UBND tỉnh
69	8138/UBND-KGVX	Công văn	25/06/2025	Triển khai Quyết định số 2038/QĐ-BYT ngày 23/6/2025 của Bộ Y tế	UBND tỉnh
70	303/UBND-PVHCC	Công văn	10/07/2025	Tăng cường triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp	UBND tỉnh
71	443/UBND-KGVX	Công văn	14/07/2025	Triển khai thí điểm một số cơ chế, chính sách trong hoạt động chuyển đổi số ...	UBND tỉnh

72	1083/UBND-KT	Công văn	29/07/2025	về việc đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp	UBND tỉnh
73	1196/UBND-NC	Công văn	30/07/2025	về việc triển khai thực hiện Kế hoạch mở đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân	UBND tỉnh
74	835/UBND-KGVX	Công văn	22/07/2025	về việc tiếp tục thực hiện tỷ lệ chi trả trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho 100% đối tượng bảo trợ xã hội	UBND tỉnh
75	1372/UBND-KGVX	Công văn	04/08/2025	về việc chuẩn bị đánh giá kết quả thực hiện triển khai chính quyền điện tử, chính quyền số không giấy tờ, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử gắn với công cụ KPI	UBND tỉnh
76	1803/UBND-NC	Công văn	11/08/2025	về tình hình, hình kết quả triển khai Đề án 06, cải cách TTHC, chuyên đổi số gắn với Đề án 06 trong 07 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ trong thời gian tới	UBND tỉnh
77	4469/UBND-NC	Công văn	25/09/2025	về việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Nghị quyết 214 và Đề án 06 trong thời gian tới tại địa phương	UBND tỉnh
78	4353/UBND-PVHCC	Công văn	23/09/2025	về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 4186/KH-NCT ngày 15/9/2025 của Nhóm tổ công tác số 3 hỗ trợ, đôn đốc, giám sát công việc cung cấp DVCTT và các CSDL quốc gia về chuyên ngành	UBND tỉnh
79	5238/UBND-XDNĐ	Công văn	09/10/2025	về việc triển khai nội dung phân cấp trách nhiệm thực hiện quy định về đánh số, gắn biển số nhà, công trình xây dựng	UBND tỉnh

80	5594/UBND-KGVX	Công văn	15/10/2025	về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 13/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 353/TB-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh về kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hòa Nam về tiến độ triển khai chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
81	7340/UBND-XDND	Công văn	17/11/2025	về khẩn trương triển khai chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL đất đai tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh
82	7543/UBND-PVHCC	Công văn	21/11/2025	về việc triển khai phân quyền khai thác CSDLQG về dân cư cho cán bộ tại Trung tâm phục vụ hành chính công	UBND tỉnh
83	7777/UBND-TH	Công văn	26/11/2025	tham mưu, giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc ở cấp xã khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp	UBND tỉnh
84	8104/UBND-PVHCC	Công văn	01/12/2025	về việc triển khai thực hiện Công điện số 220/CD-TTg ngày 18/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ	UBND tỉnh
85	8015/UBND-KGVX	Công văn	29/11/2025	về việc cam kết tiến độ và bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong năm 2025	UBND tỉnh
86	8150/UBND-PVHCC	Công văn	01/12/2025	về việc kiến nghị hướng dẫn triển khai giải pháp tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử cho tổ chức, cá nhân trên ứng dụng VNeID.	UBND tỉnh